

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực tài chính

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực tài chính, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện yêu cầu của Bộ Tư pháp tại Công văn số 951/BTP-KTrVB ngày 29/3/2022 về việc chuẩn bị nội dung làm việc của Đoàn công tác liên ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành đang có hiệu lực thi hành tính đến ngày 31/3/2022. Kết quả sau kiểm tra và rà soát văn bản theo Báo cáo số 516/BC-UBND ngày 08/8/2022, có 02 nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực tài chính có nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành cần thực hiện bãi bỏ nhằm đảm bảo tính minh bạch, thống nhất trong hệ thống pháp luật (*Lý do bãi bỏ cụ thể của từng văn bản tại Phụ lục kèm theo*).

Tại điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, quy định

“Điều 143. Các hình thức xử lý văn bản được rà soát

1. Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản:

a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế;”

Tại khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành...”

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực tài chính là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Kịp thời bãi bỏ các văn bản trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc nội dung của văn bản không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

Tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tra cứu trong áp dụng và thực hiện pháp luật; cập nhật thông tin của văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

2. Quan điểm chỉ đạo

Đảm bảo thực hiện thống nhất theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

Thực hiện việc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị chuyên môn và liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Xây dựng dự thảo và tổ chức lấy ý kiến đóng góp

Dự thảo được xây dựng trên cơ sở Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

Thực hiện theo kết quả tại Báo cáo tự kiểm tra Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã tổng hợp được 02 nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực tài chính cần bãi bỏ. Đồng thời, đã gửi lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan (Công văn số 1438/STP-XDKT&TDTHPL ngày 29/9/2022 của Sở Tư pháp về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết và nhận được 18 ý kiến đóng góp (*bảng tổng hợp ý kiến đóng góp kèm theo*).

2. Hợp Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật

Tại khoản 36 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 12 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, Sở Tư pháp đã thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với dự thảo Nghị quyết (Quyết định số 182/QĐ-STP ngày 06/10/2022 của Giám đốc Sở Tư pháp thành lập hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật) gồm 13 thành viên, trong đó Giám đốc Sở Tư pháp làm Chủ tịch Hội đồng, các thành viên còn lại là đại diện Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và đại diện các cơ quan chuyên môn Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội Vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Theo đó, 13 thành viên Hội đồng thống nhất dự thảo Nghị quyết đảm bảo căn cứ pháp lý, thẩm quyền; đảm bảo nội dung và hình thức văn bản, đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành (*Kèm theo Biên bản cuộc họp*).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN

Dự thảo Nghị quyết gồm 3 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực tài chính.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(*Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Bản tổng hợp ý kiến; (4) Biên bản cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Thanh Bình